

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP TÍCH HỢP - NĂM HỌC 2021 - 2022

TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN

XÁC NHẬN NHẬP HỌC THEO LINK: bit.ly/nhapphoctichhop2021

HẠN CHÓT XÁC NHẬN NHẬP HỌC: 15g00 Thứ bảy - ngày 14/8/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS	ĐTB Văn	ĐTB Ngoại ngữ	ĐTB Toán	ĐTB môn Chuyên	Ưu tiên chuyên	Tổng điểm trúng tuyển
1	100015	BÙI ĐỨC ANH	30/07/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGUYỄN DU	6.5	9.4	8.5	0	0	34
2	100234	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH LINH	30/04/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS NGUYỄN DU	7.3	8.2	6.4	0	0	29.5
3	100265	ĐẶNG ANH MINH	11/07/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGUYỄN DU	5.6	8.3	7.1	0	0	29.2
4	100308	PHẠM PHƯƠNG NGHI	07/01/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS NGUYỄN DU	7.7	7.8	6.8	0	0	29.3
5	100353	LÂM PHƯƠNG NHƯ	24/08/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS NGUYỄN DU	7	8.9	7.1	0	0	31.6
6	100887	NGÔ MINH KHÁNH	20/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THPT LƯƠNG THẾ VINH	7.4	7.9	6.7	0	0	29.5
7	101524	VƯƠNG TÙNG AN	18/05/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HUỖNH KHƯƠNG NINH	8.2	8.6	8.6	0	0	34.5
8	101639	HỒ PHẠM TẤN ĐẠT	12/03/2006	Cần Thơ	Nam	THCS TRẦN VĂN ƠN	7.3	7.6	7.3	0	0	29.6
9	101846	NGUYỄN DUY KHÔI	06/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS TRẦN VĂN ƠN	7.6	7.7	6.7	0	0	29.9
10	101884	ĐỖ VŨ BẢO LINH	08/10/2006	Hà Nội	Nữ	THCS TRẦN VĂN ƠN	6.6	9	7.4	0	0	31.5
11	101907	VĂNG PHƯỚC LỘC	27/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS TRẦN VĂN ƠN	7.7	8	7.1	0	0	31.4
12	102182	ĐOÀN THỊ TRANG TÂM	18/06/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS TRẦN VĂN ƠN	7.4	8.9	7.3	0	0	31.9
13	102225	TRẦN ĐỨC THIỆN	07/05/2006	Tp.HCM	Nam	THCS TRẦN VĂN ƠN	6.4	8.7	7.1	0	0	31.2
14	102295	PHẠM QUỲNH TRẦN	18/03/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HUỖNH KHƯƠNG NINH	8	8.4	9	0	0	34.1
15	104089	NGUYỄN THU AN	08/09/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	7.9	8.3	6.5	0	0	30.9
16	104101	TRẦN HỮU LÊ AN	03/04/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	6.8	7.5	7.9	0	0	30.4
17	104121	LÊ ANH	24/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	7.3	7.5	6.9	0	0	29.7
18	104185	NGUYỄN CAO BÁCH	03/04/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	6.9	7.5	7.4	0	0	29.4
19	104205	TÔ GIA BẢO	24/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	7.8	8.8	8.2	0	0	33.7
20	105000	PHAN ĐÌNH QUÂN	17/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	6.9	8.8	7.1	0	0	31.8
21	105058	HÀ MINH QUỐC THÁI	16/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	7.1	7.5	7.4	0	0	29.4
22	105140	PHƯƠNG ANH THU	12/02/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	8.2	9.2	7.4	0	0	34
23	105931	PHẠM QUỐC KHÁNH	03/09/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HAI BÀ TRUNG	7.2	8.6	8.8	0	0	34.1
24	129896	NGUYỄN NGỌC KIM CHÂU	03/12/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HÀ HUY TẬP	7.8	7.2	6.4	0	0	28.4
25	130134	NGUYỄN SONG DUY MINH	16/02/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	6.7	7.7	8.2	0	0	30.5
26	130507	THÁI QUÁCH AN	28/11/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	7.1	8.3	7.3	0	0	31.3
27	130646	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	25/06/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	7	8.6	7.3	0	0	31.8
28	130668	PHAN HỒNG ĐỨC	10/02/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	7.3	8.2	7.9	0	0	32.3
29	130705	TRẦN THỊ VIỆT HÀ	07/09/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HÀ HUY TẬP	7.6	7.5	7.1	0	0	30.1

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP TÍCH HỢP - NĂM HỌC 2021 - 2022

TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN

XÁC NHẬN NHẬP HỌC THEO LINK: bit.ly/nhapphoctichhop2021

HẠN CHÓT XÁC NHẬN NHẬP HỌC: 15g00 Thứ bảy - ngày 14/8/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS	ĐTB Văn	ĐTB Ngoại ngữ	ĐTB Toán	ĐTB môn Chuyên	Ưu tiên chuyên	Tổng điểm trúng tuyển
30	130859	VÕ QUỐC KHÁNH	14/07/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	6.6	8	6	0	0	28.5
31	130950	ĐOÀN NGUYỄN NHÂN LONG	04/04/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	7.3	7.9	8.8	0	0	32.6
32	131059	VƯƠNG KHÁNH NGỌC	31/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HÀ HUY TẬP	8.7	9.8	8.9	0	0	37.3
33	131210	VŨ DUY ANH QUÂN	22/08/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HÀ HUY TẬP	7.3	8	7.5	0	0	30.3
34	131336	NGUYỄN NGỌC MINH THU	22/04/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HÀ HUY TẬP	8.2	7.3	6.9	0	0	29.4
35	131468	MAI NGUYỄN MINH TÚ	30/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HÀ HUY TẬP	8.6	8.5	8.8	0	0	35.3
36	131974	NGUYỄN NHƯ QUỐC KHANG	12/05/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ VĂN TÁM	8.5	8	7.9	0	0	31.9
37	132078	LÊ NGUYỄN VĂN LAM	16/03/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS LÊ VĂN TÁM	8.7	7.7	7.6	0	0	31.6
38	132411	ĐÌNH HOÀNG QUÂN	18/05/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ VĂN TÁM	8.7	8	7.5	0	0	32.6
39	132426	TRẦN VINH QUANG	03/02/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ VĂN TÁM	8.6	6.2	7.9	0	0	29.6
40	132654	CUNG NGUYỄN MINH TRÍ	11/11/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ VĂN TÁM	7.5	8.1	8.3	0	0	32
41	132723	TRẦN NGUYỄN THANH TUYỀN	20/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS LÊ VĂN TÁM	7.4	8.2	6.8	0	0	30.3
42	132753	NGUYỄN ĐĂNG VINH	04/12/2006	Tp.HCM	Nam	THCS LÊ VĂN TÁM	7	9.1	7.7	0	0	32.4
43	132922	NÔNG NGUYỄN HẢI BÌNH	10/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS ĐỒNG ĐA	7.2	7.9	7.9	0	0	30.6
44	133178	LÊ CÔNG KHÁNH	30/05/2006	Tp.HCM	Nam	THCS ĐỒNG ĐA	6.7	8.8	8.7	0	0	32.7
45	133938	HOÀNG MINH ANH	30/11/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.3	8	7.2	0	0	30.5
46	134100	NGUYỄN GIA BÌNH	01/01/2006	Gia Lai	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	5.8	8.9	6.2	0	0	29.4
47	134149	NGUYỄN HỒ MINH ĐĂNG	21/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	8.3	9.8	9	0	0	37
48	134173	NGUYỄN TẤN ĐẠT	17/09/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	7	8.8	8.5	0	0	32.9
49	134189	VÕ LÊ NGUYỄN DOANH	24/12/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.5	9.1	8.8	0	0	33.5
50	134220	PHẠM MINH TRÍ DŨNG	16/03/2006	Tp.HCM	Nam	THCS QUANG TRUNG	6.6	8	7.1	0	0	29.3
51	134312	NGUYỄN TRẦN BẢO HÂN	10/01/2006	Bình Định	Nữ	THCS QUANG TRUNG	9.3	9.7	9.3	0	0	38.1
52	134570	NGUYỄN TIẾN KHÔI	15/07/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.3	8	6.7	0	0	28.5
53	134659	NGÔ THUY LINH	11/02/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.5	8.3	7.3	0	0	30.8
54	134670	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG LINH	12/09/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.9	8.6	7.6	0	0	32.1
55	134674	PHAN VÕ KHÁNH LINH	18/11/2006	Bình Định	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.8	8.6	7.8	0	0	31.4
56	134834	PHẠM TRỊNH THẢO NGÂN	04/11/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.2	9.1	8.2	0	0	33.1
57	134849	NGUYỄN NHẬT MINH NGHI	23/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.7	8.2	7.7	0	0	31.9
58	135125	NGUYỄN LÊ HÀ PHƯƠNG	16/04/2006	Hà Nội	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.7	9.6	8.7	0	0	34.4

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP TÍCH HỢP - NĂM HỌC 2021 - 2022

TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN

XÁC NHẬN NHẬP HỌC THEO LINK: bit.ly/nhapphoctichhop2021

HẠN CHÓT XÁC NHẬN NHẬP HỌC: 15g00 Thứ bảy - ngày 14/8/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS	ĐTB Văn	ĐTB Ngoại ngữ	ĐTB Toán	ĐTB môn Chuyên	Ưu tiên chuyên	Tổng điểm trúng tuyển
59	135167	CHÂU NHẬT QUANG	25/02/2006	Tp.HCM	Nam	THCS QUANG TRUNG	8.1	9.1	8.8	0	0	35.6
60	135171	NGUYỄN TRƯỜNG THẮNG QUANG	05/06/2006	Tp.HCM	Nam	THCS QUANG TRUNG	6.6	8	7	0	0	29.2
61	135179	NGUYỄN DUY QUÝ	04/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.5	8.9	7.5	0	0	31.5
62	135190	DƯƠNG LÊ DIỄM QUỲNH	04/11/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS QUANG TRUNG	7.7	8	7.8	0	0	30.2
63	135359	NGUYỄN HOÀNG MINH THƯ	02/11/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	8	9.3	9.2	0	0	35.7
64	135402	PHẠM GIA BẢO THY	22/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.6	8.9	8.3	0	0	33.4
65	135403	BÙI NGỌC THỦY TIỀN	08/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.6	8.3	7	0	0	29.5
66	135448	VŨ QUỲNH TRÂM	13/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS QUANG TRUNG	8.8	9.5	9.1	0	0	37.2
67	135466	QUẢNG CAO BẢO TRẦN	02/06/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.6	8.7	8	0	0	32.3
68	135495	PHAN LÂM ĐỨC TRÍ	29/09/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.2	8.3	7.7	0	0	30.6
69	135508	CAO NGỌC TRINH	03/10/2006	Hà Tĩnh	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.9	9.3	9.3	0	0	35.7
70	135548	TRẦN VƯƠNG MINH TÚ	05/11/2006	Cần Thơ	Nam	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.6	9.3	8.6	0	0	34.8
71	135590	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG UYÊN	14/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	7.8	9	6.8	0	0	31.3
72	135614	TRẦN VŨ CHIÊU VĂN	03/06/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.6	8.9	7.2	0	0	31.3
73	135619	NGUYỄN THANH VIÊN	12/11/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN VĂN TRỊ	6.7	8.4	7.1	0	0	29.9
74	137728	PHẠM MINH CHÂU	03/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN TÂY HỒ	7.6	9	8.6	0	0	34.1
75	137939	NGUYỄN NHẬT HẢO	16/04/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	7.3	8.5	9.2	0	0	34.3
76	138142	NGUYỄN DUY ANH KHOA	07/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	6.8	8.7	9	0	0	33.6
77	138271	NGÔ KIÊN LONG	03/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	6.9	6.8	8.6	0	0	30.9
78	138600	PHẠM PHI NHUNG	15/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN TÂY HỒ	8.4	8.5	9.2	0	0	35
79	138645	PHẠM NGUYỄN HOÀNG PHÚ	13/06/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	6.9	8.3	7.9	0	0	31.8
80	138665	NGUYỄN GIA PHÚC	29/03/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	7.9	9.2	9.2	0	0	35.8
81	138787	ĐỖ THÀNH TÀI	01/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	7.2	8.5	8.4	0	0	33
82	138855	HỒ TIẾN THÀNH	12/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS PHAN TÂY HỒ	7.1	8.6	8.3	0	0	33.2
83	138943	NGUYỄN LÊ MINH THƯ	28/09/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN TÂY HỒ	7.8	8.6	7.8	0	0	33.3
84	138989	NGUYỄN TRẦN NHÃ THY	27/11/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN TÂY HỒ	8	8.9	8.8	0	0	35.3
85	139141	DƯƠNG PHAN THIÊN TÚ	03/07/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS PHAN TÂY HỒ	8.1	8.1	9.2	0	0	34.4
86	139359	LÊ TUẤN ANH	23/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGÔ TẤT TỐ	7.9	8.4	7.8	0	0	32.8
87	139660	NGUYỄN XUÂN YẾN NHI	27/04/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS NGÔ TẤT TỐ	8.7	8.4	5.9	0	0	30.5

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP TÍCH HỢP - NĂM HỌC 2021 - 2022

TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN

XÁC NHẬN NHẬP HỌC THEO LINK: bit.ly/nhaphoctichhop2021

HẠN CHÓT XÁC NHẬN NHẬP HỌC: 15g00 Thứ bảy - ngày 14/8/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS	ĐTB Văn	ĐTB Ngoại ngữ	ĐTB Toán	ĐTB môn Chuyên	Ưu tiên chuyên	Tổng điểm trúng tuyển
88	139730	HUỖNH THÀNH TÀI	06/06/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGÔ TẤT TỐ	7.3	9	8.2	0	0	33.8
89	139818	TRƯỜNG VĂN MINH TRÍ	30/08/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGÔ TẤT TỐ	8.4	8.7	8.1	0	0	33.7
90	139902	NGUYỄN ĐÀO ĐỨC ANH	08/12/2006	Hà Nội	Nam	THCS TRẦN HUY LIỆU	7.9	9.3	9.4	0	0	36.6
91	140067	NGUYỄN HÀ HIỂN	08/04/2006	Tp.HCM	Nam	THCS TRẦN HUY LIỆU	7.2	9.6	8.3	0	0	34.5
92	140259	PHẠM TRẦN NHẬT MINH	23/12/2006	Tp.HCM	Nam	THCS TRẦN HUY LIỆU	6.9	8.9	5.7	0	0	29.2
93	140380	CHUNG CHẤN PHONG	24/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS TRẦN HUY LIỆU	8.3	8.6	9.2	0	0	35.3
94	140435	HUỖNH MINH QUANG	20/06/2006	Pháp	Nam	THCS TRẦN HUY LIỆU	8.2	8.7	9	0	0	34.9
95	140624	NGUYỄN HÀ THẢO UYÊN	07/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS TRẦN HUY LIỆU	7.6	8.5	6.3	0	0	30.1
96	141015	HUỖNH LÊ GIA HÂN	12/10/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS NGUYỄN GIA THIỀU	6.9	8.2	7.3	0	0	30.4
97	141873	TRẦN VIỆT THẮNG	29/09/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGUYỄN GIA THIỀU	7.1	7.7	7.2	0	0	30.1
98	142438	ĐINH QUỐC BẢO	01/07/2006	Tp.HCM	Nam	THCS HOÀNG HOA THÁM	7.4	7.4	7.2	0	0	29.8
99	143464	TRỊNH ĐỖ THUY TIỀN	06/06/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HOÀNG HOA THÁM	7.5	8.1	8.1	0	0	32
100	143646	ĐẶNG ANH VY	11/01/2006	Tp.HCM	Nữ	THCS HOÀNG HOA THÁM	7.8	7.8	6.9	0	0	29.6
101	161945	HUỖNH GIA KHANG	10/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGUYỄN AN KHƯƠNG	8.4	7.5	7.4	0	0	30.9
102	161993	TRẦN PHƯỚC ANH KHOA	24/07/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGUYỄN AN KHƯƠNG	7.1	7.4	7.3	0	0	29.4
103	162488	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	01/04/2006	Quảng	Nữ	THCS NGUYỄN AN KHƯƠNG	8.1	8.2	6.6	0	0	30
104	162594	KIỀU ĐỨC THỊNH	28/01/2006	Tp.HCM	Nam	THCS NGUYỄN AN KHƯƠNG	8.1	7	8.3	0	0	30.6